

Số: 14/NQ- CKMK

Quảng Ninh, ngày 22 tháng 4 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ MẠO KHÊ- VINACOMIN



- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên số: 86/BB-CKMK ngày 22/4/2021 của Công ty cổ phần Cơ khí Mạo Khê – Vinacomin,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các báo cáo được trình bày tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, bao gồm:

1.1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2020 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXXD) năm 2021.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 25/25 phiếu, đại diện cho 1.268.618 cổ phần chiếm 100 % số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp, với những chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Chỉ tiêu	TH năm 2020	KH năm 2021
1	Doanh thu tổng số (triệu đồng)	197.462	198.340
2	Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	2.102	2.500
3	Thu nhập bình quân (triệu đồng/người/tháng)	7,959	8,010
4	Cổ tức (%)/ vốn Điều lệ	8	≥ 5

Đại hội thống nhất dự kiến mức cổ tức của năm 2021 tối thiểu bằng 5 % Vốn điều lệ .

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị ban hành Quyết định để Công ty tổ chức thực hiện.

1.2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2020, phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị 2021.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 25/25 phiếu, đại diện cho 1.268.618 cổ phần chiếm 100 % số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp,

1.3. Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 25/25 phiếu, đại diện cho 1.268.618 cổ phần chiếm 100 % số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp,

1.4. Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính kiểm toán của Ban kiểm soát Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 25/25 phiếu, đại diện cho 1.268.618 cổ phần chiếm 100 % số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp,

1.5. Báo cáo lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2021:

Đại hội thống nhất chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC có trụ sở chính tại số 1, phố Lê Phụng Hiểu, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Chi nhánh tại Quảng Ninh có địa chỉ ở số 8 Chu Văn An, Phường Hồng Hải, Thành phố Hạ Long thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và năm 2021 cho Công ty.

Trong trường hợp không thống nhất được với Chi nhánh Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC tại Quảng Ninh về tiến độ thực hiện cũng như mức phí kiểm toán; Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn 1 trong số các Công ty kiểm toán trong danh sách được UBCK Nhà nước chấp thuận cho tổ chức kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2021.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 25/25 phiếu, đại diện cho 1.268.618 cổ phần chiếm 100 % số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp,

1.6. Báo cáo về hoạt động của Ban Kiểm soát và việc giám sát hoạt động quản lý Công ty của Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 25/25 phiếu, đại diện cho 1.268.618 cổ phần chiếm 100 % số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp,

Điều 2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020:

Đại hội thống nhất tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2020 là 8% vốn điều lệ (*trung đương 800 đồng /cổ phần*) và đồng ý trích lập các quỹ năm 2020 với số liệu như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (Đồng)
I	Lợi nhuận trước thuế	2.102.133.610
1	Trích nộp thuế TNDN	
II	Lợi nhuận sau thuế	2.102.133.610
1	Chia cổ tức: 8% vốn điều lệ	1.146.062.400
2	Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích nội dung (1)	956.071.210
2.1	Trích quỹ đầu tư phát triển: 0%	0

STT	Nội dung	Số tiền (Đồng)
2.2	Quỹ thưởng viên chức quản lý (≤ 1 tháng lương thực hiện của viên chức quản lý năm 2020)	102.898.416
2.3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi ($\leq 1,5$ tháng lương thực hiện của Công ty năm 2020)	
-	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	853.172.794

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 25/25 phiếu, đại diện cho 1.268.618 cổ phần chiếm 100 % số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp,

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị hoàn thiện thủ tục và thực hiện chi trả cổ tức cho các cổ đông theo qui định của Pháp luật.

Điều 3. Thông qua chi trả thù lao HĐQT, BKS và lương Người quản lý công ty năm 2020 và mức chi trả năm 2021 .

3.1. Chi trả tiền lương, thù lao năm 2020:

Mức thù lao năm 2020 của thành viên HĐQT, thành viên BKS kiêm nhiệm, chuyên trách, tiền lương Người quản lý công ty hằng tháng thực hiện đúng Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 như sau:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chức danh	Số người	Tổng số	Trong đó		Ghi chú
				Lương	Thù lao	
1	Hội đồng Quản trị	5	271,92		271,92	Kiểm nhiệm
2	Thành viên BKS	2	96		96	Kiểm nhiệm
3	Trưởng BKS	1	303,8	303,8		Chuyên trách
4	Người quản lý (01 GD, 02 PGD và 01 Kế toán trưởng)	4	930,9	930,9		GD, PGD kiêm thành viên HĐQT
Tổng số			1.602,52	1.234,7	367,92	

3.2. Mức thù lao, tiền lương năm 2021

* Thù lao của các thành viên HĐQT và BKS kiêm nhiệm chức vụ năm 2021

TT	Chức danh	Mức lương (đ) /01 tháng x 20%	Mức thù lao (đ/người/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT (01 người)	25.700.000 x 20%	5.140.000
2	Thành viên HĐQT (04 người)	21.900.000 x 20%	4.380.000
3	Thành viên BKS (02 người)	20.000.000 x 20%	4.000.000

* Tổng mức tiền lương và thù lao Công ty sẽ trả cho các thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm, chuyên trách và lương của Người quản lý Công ty năm 2021 như sau:

TT	Chức danh quản lý	Số người	Tiền thù lao (Tr.đ/năm)	Tiền lương (Tr.đ/năm)
1	Chủ tịch HĐQT	01	61,680	-
2	Thành viên HĐQT	04	210,240	-
3	Trưởng BKS chuyên trách	01	-	331
4	Thành viên BKS kiêm nhiệm	02	96,000	-
5	Giám đốc	01	-	357
6	Phó giám đốc	02	-	634
7	Kế toán trưởng	0	-	-
Tổng cộng			367,920	1.322

* Phương thức chi trả thù lao và tiền lương

Hàng tháng, tạm chi 80 % mức tiền thù lao, tiền lương tháng theo kế hoạch, số còn lại được quyết toán trên cơ sở kết quả hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các thành viên HĐQT, BKS và cán bộ quản lý Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 25/25 phiếu, đại diện cho 1.268.618 cổ phần chiếm 100 % số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp,

Điều 4. Thông qua Điều lệ và các quy chế quản trị:

4.1. Thông qua Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 25/25 phiếu, đại diện cho 1.268.618 cổ phần chiếm 100 % số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp,

4.2. Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 25/25 phiếu, đại diện cho 1.268.618 cổ phần chiếm 100 % số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp,

4.3. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 25/25 phiếu, đại diện cho 1.268.618 cổ phần chiếm 100 % số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp,

4.4. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 25/25 phiếu, đại diện cho 1.268.618 cổ phần chiếm 100 % số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp,

Điều 5. Triển khai thực hiện Nghị quyết

Nghị quyết này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 tổ chức ngày 22/4/2021 biểu quyết thông qua.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phù hợp với quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện tới Đại hội đồng cổ đông tại Phiên họp thường niên năm 2022./.

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước (234, Lương Thế Vinh, Trung Văn, Nam Từ Liêm, HN) (b/c);
- Sở GD&ĐT HN (số 2, Phan Chu Trinh, HN) (b/c);
- Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam;
- Các cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS Công ty;
- Đảng ủy, Công đoàn, ĐTN, CCB Công ty;
- Các phó Giám đốc, KTTTr Công ty;
- Phòng TCHC đăng trên Website của Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty, hồ sơ đại hội.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Nguyễn Trọng Tốt

C. P. * H. N. H.